

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG

Số: 11/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Di Linh, ngày 04 tháng 02 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ vào Điều 361; Điều 396; Điều 397; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 05/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1) Ông Nguyễn Hữu Lê Hoài C; sinh năm 1997; Địa chỉ: Số F Đ, tổ A, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

2) Bà Nguyễn Thị Ngọc H; sinh năm 1994; Địa chỉ: Số C T, tổ A, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu Lê Hoài C và bà Nguyễn Thị Ngọc H tự nguyện kết hôn năm 2021, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn D. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng sống không hợp nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống và đã sống ly thân từ tháng 9/2024 đến nay. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa ông C và bà H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và cùng có nguyện vọng xin thuận tình ly hôn theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17-01-2025. Căn cứ Điều 55 luật Hôn nhân gia đình năm 2014; chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông C và bà H là phù hợp.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Bảo Kim L, sinh ngày 19-5-2022 và Nguyễn Ngọc An H1, sinh ngày 06-4-2024. Khi ly hôn vợ chồng thỏa thuận, bà H trực tiếp nuôi dưỡng các con chung, ông C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 10.000.000đ. Xét quyền lợi mọi mặt của con, khả năng nuôi dưỡng con và sự thỏa thuận của các bên. Căn cứ Điều 81; 82; 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Giao các con chung tên Nguyễn Bảo Kim L, sinh ngày 19-5-2022 và Nguyễn Ngọc An H1, sinh ngày 06-4-2024 cho bà Nguyễn Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Hữu Lê Hoài C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 10.000.000đ, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 01/2025 cho đến khi các con đủ 18 tuổi và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được cản trở là phù hợp.

[3] Về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận chia tài sản chung. Tài sản cho vay chung và tài sản nợ chung không có. Khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản nên không đề cập giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Hữu Lê Hoài C chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu Lê Hoài C và bà Nguyễn Thị Ngọc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao các con chung tên Nguyễn Bảo Kim L, sinh ngày 19-5-2022 và Nguyễn Ngọc An H1, sinh ngày 06-4-2024 cho bà Nguyễn Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng;

Ông Nguyễn Hữu Lê Hoài C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 10.000.000đ, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 01/2025 cho đến khi các con đủ 18 tuổi và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được cản trở.

Kể từ ngày bà H có đơn yêu cầu thi hành án, ông C còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Hữu Lê Hoài C chịu 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0004467 ngày 02 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di

Linh. (đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Di Linh;
- UBND thị trấn Di Linh;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đới Văn Học